TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275/2023/QĐCNHGT	*TC, ngày 03 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Trung Q là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng NN và anh Trương Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng NN;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng NN.

- *Người bị kiện:* Anh Trương Văn C, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp CHA, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trầm Thị K, sinh năm 1972;

Anh Trương Quốc B, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp CHA, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang: Đơn khởi kiện ngày 15/3/2023 (bản chính); Quyết định ủy quyền số: 2665/QĐ-NHN$_o$-PC, ngày 01/12/2022 (bản sao có xác nhận của Ngân hàng); hợp đồng tín dụng số: 7404LA202100750 (bản sao có chứng thực); hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 86B/HĐTC (bản sao có chứng thực); bảng kê tính lãi khách hàng vay (bản chính) của Ngân hàng NN. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 104, tờ bản đồ số 15 và thửa 21, tờ bản đồ số 05, tọa lạc ấp CHA, xã NH,

huyện TC, tỉnh Trà Vinh, do anh Trương Văn C đứng tên quyền sử dụng (bản sao có chứng thực).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

Anh Trương Văn C, chị Trầm Thị K và anh Trương Quốc B đồng ý trả cho Ngân hàng NN số tiền nợ gốc bằng 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng và tiền lãi tính đến ngày 14/7/2023 bằng 74.000.000 (bảy mươi bốn triệu) đồng. Tổng cộng vốn gốc và tiền lãi bằng 374.000.000 (ba trăm, bảy mươi bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày 15/7/2023 cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền nợ gốc chưa trả, anh C, chị K và anh B còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất nợ quá hạn ghi trong hợp đồng tín dụng số: 7404LAV202100750, ngày 05/3/2021 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp anh C, chị K và anh B không trả được nợ, anh C, chị K và anh B đồng ý xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án gồm thửa đất số: 21, diện tích 935,2 m^2; loại đất trồng cây lâu năm, tờ bản đồ số 5 và thửa đất số: 104, diện tích 981,4 m^2 (loại đất ở 300 m^2), tờ bản đồ số 15; địa chỉ 02 thửa đất: Ấp CHA, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh, do anh Trương Văn C đứng tên quyền sử dụng và các tài sản trên đất. Riêng thửa đất số 21, Ngân hàng NN đồng ý trừ khu đất mộ, không yêu cầu xử lý để đảm bảo thi hàng án, khu đất mộ có vị trí và tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp thửa 52 có số đo 10 m;

Hướng Tây giáp kênh có số đo 10 m;

Hướng Nam giáp thửa 53 có số đo 11,99 m;

Hướng Bắc giáp phần còn lại của thửa 21 có số đo 11,99 m.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Trương Văn C phải chịu 100.000 (một trăm nghìn) đồng để trả cho Ngân hàng NN, do Ngân hàng đã nộp tạm ứng và chi xong.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- Chi Cục THADS huyện TC;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm